

Số: 47/2024/QĐCNTTLH

TP. Tuyên Quang, ngày 28 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN**  
**THAM GIA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh **Long Văn T** và chị **Ninh Thị H**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06/5/2024 về yêu cầu xin ly hôn của anh **Long Văn T** và chị **Ninh Thị H**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh **Long Văn T**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: **Tổ dân phố I, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang**

- Người bị kiện: Chị **Ninh Thị H**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: **Tổ dân phố I, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh **Long Văn T** và chị **Ninh Thị H**.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu **Long Thị Ngọc A**; sinh ngày 17/11/2015; cháu **Long Thị Ngọc Á**; sinh ngày 27/9/2020 cho anh **Long Văn T** trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; **Anh T1** và chị **H** đều

không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung; chị **Ninh Thị H** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh **Long Văn T** và chị **Ninh Thị H** đều xác nhận anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các vấn đề khác*: Anh **Long Văn T** và chị **Ninh Thị H** đều xác nhận không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Tuyên Quang
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND P. Đội Cấn;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Hương Giang**